

PHÊ DUYỆT ĐIỀU CHỈNH QUY HOẠCH ĐIỆN 8

Ngày 15/4/2025, Chính phủ đã Phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch điện 8 tại Quyết định số 768/QĐ-TTg

1. Nội dung

Quy hoạch điều chỉnh đặt mục tiêu bảo đảm cung ứng đủ điện cho yêu cầu tăng trưởng GDP bình quân 10% mỗi năm giai đoạn 2026–2030, và khoảng 7,5% thời kỳ 2031–2050. Do đó, sản lượng điện sản xuất và nhập khẩu vào 2030 dự kiến đạt 560,4– 624,6 tỷ kWh và lên đến 1.360,1–1.511,1 tỷ kWh vào 2050.

Trọng tâm lớn của Quy hoạch điều chỉnh là thúc đẩy phát triển năng lượng tái tạo, với mục tiêu chiếm tỷ lệ 28–36% vào năm 2030, và 74–75% năm 2050 (không bao gồm thủy điện).

- Điện mặt trời: dự kiến đạt tổng công suất 46.459–73.416 MW đến cuối 2030. Chính phủ cũng đặt mục tiêu đến năm 2030, 50% các tòa nhà công sở và 50% hộ dân sử dụng điện mặt trời mái nhà theo hình thức tự sản, tự tiêu.
- Điện gió trên bờ và gần bờ: dự kiến đạt 26.066–38.029 MW vào năm 2030. Hướng đến xuất khẩu điện tái tạo sang Singapore và khu vực. Đến 2035, công suất xuất khẩu điện dự kiến đạt 5.000–10.000 MW, tùy theo nhu cầu và hiệu quả kinh tế.
- Thủy điện: đến năm 2030, tổng công suất (bao gồm thủy điện nhỏ) đạt 33.294 – 34.667 MW, hướng tới 40.624 MW năm 2050. Nguồn năng lượng này sẽ tiếp tục được khai thác tối đa trên cơ sở bảo vệ môi trường, rừng và nguồn nước.
- Đặc biệt về điện hạt nhân, giai đoạn 2030–2035 kế hoạch sẽ đầu tư vào đưa vào vận hành 2 nhà máy điện Ninh Thuận 1 và 2 với quy mô từ 4.000MW–6.400MW. Đến năm 2050, hệ thống cần bổ sung 8.000 MW điện hạt nhân để đảm bảo ổn định hệ thống.

Công suất nguồn điện

Nguồn	Công suất (MW)			Tỷ lệ (%)
	Năm 2024	Đến 2030	Tăng thêm	
Năng lượng tái tạo				
Thủy điện	24.600	33.294 – 34.667	8.694-10.067	14,7 – 18,2
Điện gió trên bờ & gần bờ	6.774	26.066 – 38.029	19.292-31.255	14,2 – 16,1
Điện gió ngoài khơi	0	6.000 – 17.032	6.000-17.032	
Điện mặt trời	16,916	46.459 – 73.416	29.543-56.500	25,3 – 31,1
Thủy điện tích năng	0	2.400 – 6.000	2.400 – 6.000	
Nguồn lưu trữ	0	10.000 – 16.300	10.000 – 16.300	5,5 – 6,9
Sinh khối	275	1.523 – 2.699	1.248- 2.424	
Điện rác	100	1.441 – 2.137	1.341- 2.037	
Điện hạt nhân	0	4.000 – 6.400	4.000 – 6.400	
Nhiệt điện				
Nhiệt điện than	29.539	31.055	1.516	13,1 – 16,9
Nhiệt điện khí trong nước	8.102	10.861 – 14.930	2.752 -6.821	5,9 – 6,3
Nhiệt điện khí hóa lỏng (LNG)	0	22.524	22.524	9,5 – 12,3
Nguồn khác				
Điện linh hoạt	0	2.000 – 3.000	2.000 – 3.000	1,1 – 1,3
Nhập khẩu	1.500	9.360 – 12.100	7.860 -10.600	4,0 – 5,1
Tổng			119.170 - 138.897	

Nhu cầu vốn đầu tư

Nguồn: Quy hoạch điện 8 điều chỉnh, EVN, VPBankS tổng hợp

Quy hoạch điện 8 điều chỉnh ước tính tổng nhu cầu vốn đầu tư phát triển nguồn và lưới điện truyền tải khoảng 136,3 tỷ USD giai đoạn 2026–2030, trong đó nguồn điện khoảng 118,2 tỷ USD, lưới điện khoảng 18,1 tỷ USD. Giai đoạn 2031–2035 khoảng 130 tỷ USD, trong đó nguồn điện khoảng 114,1 tỷ USD, lưới điện khoảng 15,9 tỷ USD. Giai đoạn 2036–2050, nhu cầu vốn đầu tư là khoảng 569,1 tỷ USD.

PHÊ DUYỆT ĐIỀU CHỈNH QUY HOẠCH ĐIỆN 8

2. Đánh giá

Thách thức:

Với Quy hoạch điện 8 điều chỉnh, cơ hội đầu tư vào các dự án điện năng lượng tái tạo trong giai đoạn 2025–2030 là rất tiềm năng, nhu cầu vốn đầu tư là rất lớn, trong khi đó những vướng mắc về cơ chế giá phát điện (đặc biệt là các dự án NLTT chuyển tiếp), vận hành thị trường điện... chưa được tháo gỡ sẽ là thách thức đối với các nhà đầu tư.

Thuận lợi:

Cùng với các chính sách về phát triển thị trường điện đã được ban hành trong năm 2024–2025 như Luật Điện lực, Nghị định 80/2024 về cơ chế mua bán điện NLTT trực tiếp, các quyết định về giá phát điện... Quy hoạch điện 8 điều chỉnh được ban hành lần này sẽ tạo ra cơ hội phát triển mạnh mẽ cho thị trường phát điện trong những năm tới, đáp ứng nhu cầu điện cho giai đoạn phát triển mới của đất nước.

Quy hoạch điều chỉnh cũng tập trung phát triển các nguồn điện năng lượng tái tạo, phù hợp với xu hướng chuyển đổi năng lượng xanh sạch trên thế giới hiện nay và theo cam kết của chính phủ Việt Nam trong các hội nghị biến đổi khí hậu với mục tiêu Net Zero đến năm 2050. Thu hút được các nguồn vốn quốc tế tài trợ với chi phí thấp trong các chương trình Chuyển đổi năng lượng công bằng mà Việt Nam tham gia.

Điện gió được gia tăng đầu tư với các dự án quy mô vừa và nhỏ, linh hoạt trong việc huy động và thu xếp vốn của đông đảo các nhà đầu tư tư nhân khi tham gia. Trong khi đó, điện mặt trời áp mái cũng được khuyến khích đầu tư, các cơ chế về giá phát điện mới được ban hành kèm theo các quy định chi tiết về nguồn điện mặt trời có hệ thống lưu trữ được mua với giá điện cao hơn.

Kết luận:

Chúng tôi đánh giá với việc tập trung phát triển lĩnh vực điện năng lượng tái tạo những năm tới với quy mô vừa phải (50–200MW mỗi dự án) rất phù hợp với nhiều nhà đầu tư tư nhân tham gia vào thị trường phát điện. Điều này mở ra các cơ hội phát triển tốt cho các doanh nghiệp đầu ngành đang niêm yết cổ phiếu trong chuỗi giá trị ngành:

- Sản xuất thiết bị và vật liệu điện: GEE, TBD, RAL
- Tư vấn, xây lắp, vận hành: TV1, PC1
- Đầu tư phát triển nguồn điện: REE, HDG, GEG, GEE

MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Các thông tin, số liệu thống kê và khuyến nghị trong bản báo cáo này, bao gồm cả các nhận định cá nhân, được dựa trên các nguồn thông tin công bố đại chúng theo quy định của pháp luật, hoặc các nguồn thông tin mà chúng tôi cho rằng đáng tin cậy tính đến thời điểm phát hành báo cáo. Khối Nghiên Cứu chỉ sử dụng mà không thực hiện xác minh lại các thông tin này, do đó Khối Nghiên Cứu không đảm bảo về tính chính xác và đầy đủ của các thông tin này.

Các nhận định, khuyến nghị, so sánh trong bản báo cáo này được đưa ra dựa trên cơ sở phân tích chi tiết và cẩn trọng, theo đánh giá chủ quan của người lập là hợp lý tại thời điểm thực hiện báo cáo. Do đó các phân tích này có thể thay đổi trong tương lai theo tình hình biến động thực tế mà chúng tôi không có trách nhiệm tự động cập nhật liên tục, trừ trường hợp được yêu cầu chính thức từ Ban lãnh đạo Công ty hoặc ràng buộc trong các điều khoản điều kiện của hợp đồng kinh tế đã được công ty ký kết với các đối tác liên quan.

Báo cáo phân tích cùng các định giá nằm trong báo cáo phân tích (nếu có) nhằm mục đích tham khảo và không có giá trị pháp lý như một chứng thư thẩm định giá. Báo cáo phân tích và các tài liệu đi kèm được lập bởi Khối Nghiên Cứu – CTCP Chứng Khoán VPBank, tất cả các quyền sở hữu trí tuệ liên quan đến báo cáo này đều thuộc sở hữu của CTCP Chứng khoán VPBank. Công ty nghiêm cấm mọi việc sử dụng, in ấn, sao chép, tái xuất bản toàn bộ hoặc từng phần bản Báo cáo này vì bất cứ mục đích gì mà không có sự chấp thuận của Công ty.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Công ty Cổ phần Chứng khoán VPBank

Tầng 25, tòa nhà VPBANK, số 89 Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: 1900 636679

Email: cskh@vpbanks.com.vn

Website: www.vpbanks.com.vn

Phòng Phân tích Ngành và Cổ phiếu

Email: equityresearch@vpbanks.com.vn